

TÊN

NGÀY

TIẾT HỌC

## Tài liệu Hỗ trợ Gia đình

### Tổng kết

Học sinh tổng hợp kiến thức của mình trong suốt cả năm để hoàn thành các mục tiêu chính và mức độ thành thạo theo cấp lớp.

### Phần A: Tính toán thành thạo trong phạm vi 20

Học sinh phát triển khả năng cộng và trừ thành thạo trong phạm vi 20. Một trong những yêu cầu ở lớp 2 là phải tính toán thành thạo tất cả các tổng và hiệu trong phạm vi 20, đồng thời thuộc lòng tất cả các tổng của 2 số có một chữ số. Khi học sinh gặp phải phép tính tổng và hiệu mà các em chưa biết ngay, các em sẽ sử dụng các chiến lược tính nhẩm và các phương pháp khác mà các em đã học trong cả năm. Các em có thể sử dụng những dữ kiện mà mình biết, tạo ra những biểu thức tương đương hoặc gộp hoặc tách một số để tạo thành số 10.

Học sinh tiếp tục áp dụng các chiến lược tư duy của mình khi tìm tổng và hiệu trong phạm vi 20 trong bối cảnh đo lường. Các em đo độ dài bằng các đơn vị tiêu chuẩn và tạo các biểu đồ đường, sau đó sử dụng các phép đo để cộng và trừ.

0+0	0+1	0+2	0+3	0+4	0+5	0+6	0+7	0+8	0+9
1+0	1+1	1+2	1+3	1+4	1+5	1+6	1+7	1+8	1+9
2+0	2+1	2+2	2+3	2+4	2+5	2+6	2+7	2+8	2+9
3+0	3+1	3+2	3+3	3+4	3+5	3+6	3+7	3+8	3+9
4+0	4+1	4+2	4+3	4+4	4+5	4+6	4+7	4+8	4+9
5+0	5+1	5+2	5+3	5+4	5+5	5+6	5+7	5+8	5+9
6+0	6+1	6+2	6+3	6+4	6+5	6+6	6+7	6+8	6+9
7+0	7+1	7+2	7+3	7+4	7+5	7+6	7+7	7+8	7+9
8+0	8+1	8+2	8+3	8+4	8+5	8+6	8+7	8+8	8+9
9+0	9+1	9+2	9+3	9+4	9+5	9+6	9+7	9+8	9+9

### Phần B: Các số trong phạm vi 1.000

Học sinh xem lại các số trong phạm vi 1.000 và tập trung phát triển khả năng cộng và trừ trong phạm vi 100 một cách thành thạo. Các em phát triển và thể hiện kiến thức của mình về giá trị theo hàng và các phép tính với số lớn hơn có thể yêu cầu gộp hoặc tách nhiều đơn vị trước khi tập trung vào thực hành tính toán thành thạo các số trong phạm vi 100.

TÊN

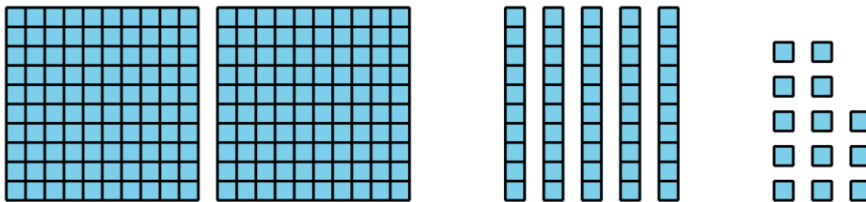
NGÀY

TIẾT HỌC

Học sinh thực hành tách và gộp các số có ba chữ số theo nhiều cách bằng cách sử dụng các khối thập phân, sơ đồ mười đơn vị, từ và ký hiệu. Các em cũng gộp và tách các đơn vị khi chúng khớp và tạo ra các biểu thức tương đương cho các số có ba chữ số. Học sinh thực hành phép cộng và trừ trong phạm vi 1.000 và suy luận xem tổng và hiệu nào khó hay dễ giải hơn.

263

2 hundreds + 4 tens + 23 ones



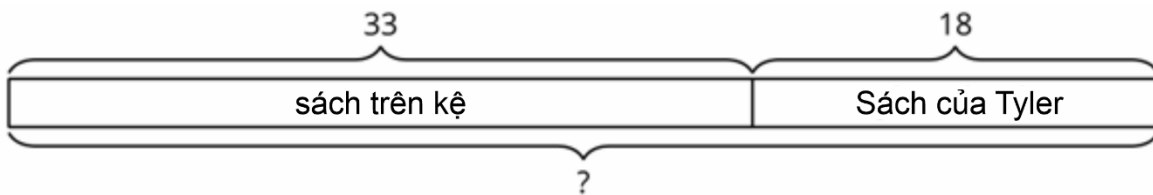
### Phần C: Lập và giải các bài toán có lời văn

Học sinh lập và giải các bài toán có lời văn bằng một và hai bước với những ẩn số ở mọi tình huống, thảo luận cách các em hiểu bài toán và chia sẻ các chiến lược các em đã sử dụng để giải bài toán.

Vào thời điểm này trong năm, học sinh sẽ có thể giải tất cả các loại bài toán trong phạm vi 100 bằng cách sử dụng cách biểu diễn dễ dàng đối với các em. Học sinh tìm mối liên kết giữa các biểu diễn bằng cách tập trung vào sơ đồ băng và phương trình. Các em phân tích đề bài và xác định các loại câu hỏi có thể đặt ra dựa trên thông tin được cung cấp, để chuẩn bị viết các bài toán có lời văn của riêng mình dựa trên hình ảnh và trải nghiệm của bản thân. Các bài học tạo cơ hội cho học sinh áp dụng kỹ năng cộng và trừ trong phạm vi 100 khi các em giải các bài toán có lời văn trong phần này.

*Có tất cả bao nhiêu cuốn sách?*

$$33 + 18 = ?$$



### Thực hành tại nhà!

Gần cuối bài học, hãy hỏi học sinh:

- Sử dụng những đồ vật yêu thích ở nhà, chúng ta hãy tạo ra các dạng bài toán có lời văn khác nhau.

---

TÊN

NGÀY

TIẾT HỌC

- Bạn có thể hỏi những loại câu hỏi nào?

Các câu hỏi có thể hữu ích khi học sinh làm toán:

- Chúng ta đang tìm phần nào trong bài toán có lời văn? Chúng ta có thể giải bài toán như thế nào?
- Con có thể trình bày vấn đề bằng sơ đồ như thế nào?



Bản quyền © CC BY 2021 của Illustrative Mathematics®